ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 2743 /KH-UBND	*Khánh Hòa, ngày 12 tháng 02 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân ngày 26/6/2025; Nghị định số 356/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân;

Thực hiện Quyết định số 2623/QĐ-TTg ngày 29/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; xét Tờ trình số 1032/TTr-CAT(ANM) ngày 30/01/2026 của Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân (*sau đây viết tắt là Luật*).

- Bảo đảm xây dựng và thực hiện có hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong việc triển khai thi hành Luật.

- Nâng cao năng lực quản trị dữ liệu cá nhân gắn với việc chuẩn hóa quy trình xử lý dữ liệu cá nhân, bảo mật dữ liệu của các cấp, các ngành và địa phương trong tỉnh; đồng thời, nâng cao nhận thức về Luật, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương trong việc triển khai thi hành Luật và năng lực quản trị dữ liệu cá nhân gắn với việc chuẩn hóa quy trình xử lý dữ liệu cá nhân, bảo mật dữ liệu các cấp, các ngành và địa phương.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

- Bảo đảm sự gắn kết giữa việc triển khai thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân với việc xây dựng thể chế và phát triển hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ quá trình chuyển đổi số.

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tính thống nhất, chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng thường xuyên

kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương nghiêm túc thực hiện; kịp thời phối hợp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Về thể chế và tổ chức bộ máy

a) Rà soát, hoàn thiện quy phạm pháp luật

- Rà soát toàn bộ văn bản do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến thu thập, quản lý, xử lý dữ liệu cá nhân;

- Rà soát thủ tục hành chính, quy trình giải quyết công việc có yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân; đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thông tin không cần thiết.

- Rà soát, hoàn thiện quy chế, quy trình nội bộ về bảo vệ dữ liệu cá nhân tại các cơ quan, đơn vị.

- Đề xuất bãi bỏ/sửa đổi các quy định yêu cầu cung cấp thông tin cá nhân không cần thiết, vi phạm nguyên tắc tối thiểu hóa dữ liệu.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên rà soát.

b) Kiện toàn nhân sự bảo vệ dữ liệu cá nhân

- Yêu cầu 100% cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước ban hành văn bản chỉ định bộ phận/nhân sự bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Nhân sự bảo vệ dữ liệu cá nhân đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ.

+ Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ và Sở Tài chính.

+ Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2026.

c) Thực hiện lập hồ sơ đánh giá tác động theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP của Chính phủ

- Toàn bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hoàn thành việc lập hồ sơ đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân (theo Mẫu số 10 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ).

+ Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, địa phương.

+ Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên. Các cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ đánh giá tác động cho Cơ quan chuyên trách bảo vệ dữ liệu cá nhân trong vòng 60 ngày kể từ khi xử lý dữ liệu.

2. Về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tuyên truyền nội dung cơ bản, điểm mới của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và

các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Thông báo về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Chủ động lồng ghép nội dung về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong các chương trình tuyên truyền pháp luật, cải cách hành chính, chuyển đổi số.

- Chú trọng tổ chức tuyên truyền theo nhóm đối tượng trọng điểm: Cơ quan nhà nước, doanh nghiệp xử lý dữ liệu lớn, cơ sở y tế, giáo dục, lưu trú và người dân. Hướng dẫn cơ quan, đơn vị thực hiện các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân phù hợp với lĩnh vực, quy mô hoạt động.

- Tập huấn bắt buộc cho lãnh đạo và cán bộ chuyên trách bảo vệ dữ liệu cá nhân của các cơ quan, đơn vị sở hữu dữ liệu nhạy cảm về quy trình bảo vệ dữ liệu đặc thù theo Điều 26, Điều 27 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

+ Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương.

+ Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Về thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

- Thanh tra, kiểm tra theo chuyên đề đối với các lĩnh vực có nguy cơ cao về xâm phạm dữ liệu cá nhân.

- Xử lý vi phạm theo quy định; kiến nghị biện pháp khắc phục.

+ Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Thanh tra tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương.

+ Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2026 để triển khai thực hiện.

3. Sở Tài chính căn cứ nội dung chuyên môn do Công an tỉnh hướng dẫn, kết quả thẩm định và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các sở, ban, ngành, địa phương để thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh chủ trì, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này.

3. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân trong phạm vi quản lý của đơn vị và địa phương mình. Định kỳ 06 tháng (***trước ngày 10/6 hàng năm***) và 01 năm (***trước ngày 10/12 hàng năm***) hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện (nội dung báo cáo gắn với kết quả thực hiện kinh phí) về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời trao đổi với Công an tỉnh để phối hợp triển khai, báo cáo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Công an (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Phó CTTT UBND tỉnh Nguyễn Long Biên;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các Phòng: KGVX, KT;
- Lưu: VT, NgM, MN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Nguyễn Long Biên